

Số: 21./MSC/CV-2018

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PHÚ NHUẬN**
  - Mã chứng khoán : **MSC**
  - Trụ sở chính: **78A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 08, Quận Phú Nhuận, TP. HCM**
  - Điện thoại : **08.38444861** Fax: **08.38443264**
  - Website: **www.maseco.com.vn**
  - Người thực hiện công bố thông tin: **Đỗ Hương Dương**
  - Số CMND : **021720032** Ngày cấp: **29/06/2007** Nơi cấp: **CA TP.HCM**
  - Địa chỉ thường trú: **34/18 Nguyễn Thị Thập, P. Bình Thuận, Quận 7, TP.HCM**
  - Điện thoại cơ quan : **08.38444861**
  - Loại công bố thông tin:  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ
- Nội dung thông tin công bố: **Giải trình kết quả kinh doanh Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất Quý I/2018.**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Phú Nhuận [www.maseco.com.vn](http://www.maseco.com.vn) vào mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng với sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng kính chào!

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Nơi nhận**

- Như trên
- Lưu VT



**ĐỖ HƯƠNG DƯƠNG**



Số : 23./2018/CV-MSC  
V/v: giải trình kết quả KD  
BCTC hợp nhất Quý I/2018

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2018

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Nhằm bổ sung thông tin liên quan đến Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất Quý I năm 2018 theo quy định tại mục 4 điều 11 chương III Thông tư 155/2015/TT-BTC phân công bổ thông tin của tổ chức niêm yết, Công ty Cổ phần Dịch vụ Phú Nhuận (mã cổ phiếu niêm yết MSC) xin được thuyết minh thêm một số nội dung như sau:

Nội dung	Quý I/2017	Quý I/2018	Tăng/Giảm (+/-)	
Doanh thu thuần	456.242.738.550	389.222.159.443	-67.020.579.107	-14,69%
Giá vốn hàng bán	420.332.810.634	397.084.443.414	-23.248.367.220	-5,53%
Lợi nhuận gộp	35.909.927.916	-7.862.283.971	-43.772.211.887	-121,89%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.595.415.521	1.373.259.608	-222.155.913	-13,92%
Chi phí tài chính	4.787.219.362	5.218.264.793	431.045.431	9,00%
Chi phí bán hàng	10.456.319.179	8.524.251.984	-1.932.067.195	-18,48%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.536.628.618	4.644.450.713	-3.892.177.905	-45,59%
Lợi nhuận sau thuế	10.528.627.665	-24.554.634.562	-35.083.262.227	-333,22%

1. Doanh thu thuần giảm -14,69%: nguyên nhân do suy giảm về sức mua và nhất là giá cả nông sản xuất khẩu sụt giảm sâu làm ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận gộp giảm -121,89%.

2. Doanh thu tài chính giảm -13,92% nguyên nhân do giảm lợi nhuận nhận từ công ty liên doanh, liên kết.

3. Chi phí tài chính tăng 9% là do ảnh hưởng chi phí lãi vay.

4. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm nguyên nhân chủ yếu giảm chi phí quảng cáo thương hiệu, điều chỉnh lương và một số chi phí đầu vào khác.

5. Tổng lợi nhuận sau thuế giảm -333,22% việc tiết giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp nhưng không bù đắp được khoản giảm do ảnh hưởng giá bán giảm mạnh.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT

Người thực hiện CBTT



Đỗ Hương Dương